

Số: 04/KH-UBND

Nguyễn Trãi, ngày 22 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH
Nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI)
xã Nguyễn Trãi năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 12/01/2024 của UBND huyện Ân Thi về việc nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) huyện Ân Thi năm 2024.

Ủy ban nhân dân huyện Ân Thi ban hành Kế hoạch nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ tại Chỉ thị số 06/CT-CTUBND ngày 17/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên về nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công tỉnh Hưng Yên, phân đấu Chỉ số PAPI của huyện Ân Thi năm 2023 tăng bậc so với năm 2022.

b) Phát huy sự tham gia của mọi tầng lớp Nhân dân vào quá trình xây dựng, thực thi và giám sát việc thực thi chính sách; nâng cao chất lượng điều hành, quản trị và hành chính công của bộ máy chính quyền các cấp từ huyện đến cơ sở, xây dựng nền hành chính minh bạch, liêm chính, hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp, thống nhất, nâng cao chất lượng phục vụ và uy tín của chính quyền các cấp đối với Nhân dân.

c) Xác định cụ thể trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao Chỉ số PAPI của huyện; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan Nhà nước, của mỗi cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trong nỗ lực cải thiện Chỉ số PAPI.

2. Yêu cầu

a) Kế hoạch được triển khai đồng bộ ở các cấp chính quyền; tập trung trọng điểm tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Quá trình thực hiện cần kết hợp chặt chẽ với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của các phòng, ban, ngành huyện và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của các xã, thị trấn; xác định cải thiện và nâng cao Chỉ số PAPI là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, kiên trì, liên tục của các cơ quan, đơn vị; đặc biệt là cấp huyện và cấp xã.

b) Tổ chức các hoạt động thực chất, hiệu quả; kết hợp với các nội dung liên quan đến công tác cải cách hành chính, Dân vận chính quyền, xây dựng và thực

hiện dân chủ ở cơ sở; linh hoạt trong quá trình thực hiện phù hợp với các điều kiện thực tế của mỗi đơn vị, mỗi lĩnh vực.

c) Các cơ quan nhà nước phải đẩy mạnh công tác tuyên truyền rộng rãi đến cả hệ thống chính trị, toàn xã hội, thực hiện tốt yêu cầu; thấu hiểu, chia sẻ và kịp thời giải quyết các vướng mắc, bức xúc của Nhân dân, của tổ chức và cá nhân; đánh giá đúng thực trạng, xây dựng Kế hoạch thực hiện các nội dung liên quan đến việc xác định Chỉ số PAPI của ngành, địa phương mình.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn và nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị gắn với các nội dung của Chỉ số PAPI

1.1. Nội dung “Tham gia của người dân ở cấp cơ sở”

a) Triển khai thực hiện tốt các văn bản hướng dẫn về bầu cử; tuyên truyền, phổ biến thông tin về bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp. Tổ chức thực hiện tốt công tác bầu cử các chức danh lãnh đạo, người đại diện của tổ chức... ở cấp xã, thôn.

b) Tuyên truyền, phổ biến pháp luật và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, tập trung trọng tâm tuyên truyền đến người dân về những nội dung chính quyền phải công khai để người dân biết; nội dung người dân được bàn, được tham gia thực hiện hoặc kiểm tra, giám sát và quyết định; nội dung người dân được tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định; nội dung người dân được quyền giám sát... phổ biến và mở rộng các kênh giao tiếp thông tin với người dân qua các hình thức ứng dụng trực tuyến, thư điện tử...

c) Tạo điều kiện thuận lợi để người dân được tham gia bàn bạc, đóng góp ý kiến, kiểm tra, giám sát các nội dung thuộc quyền của người dân. Đặc biệt, đối với những khoản đóng góp (xã hội từ thiện, xây dựng, sửa chữa công trình công cộng, xây dựng nông thôn mới...), đảm bảo nguyên tắc dân chủ, do người dân quyết định thực hiện và quyết định mức đóng góp; có giám sát của Ban Giám sát đầu tư cộng đồng hoặc Ban Thanh tra Nhân dân.

d) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện; xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm quy chế dân chủ ở cơ sở.

1.2. Nội dung “Công khai, minh bạch trong hoạch định chính sách”

a) Đẩy mạnh việc công khai, minh bạch, đầy đủ, kịp thời, các thông tin, số liệu thuộc phạm vi quản lý dưới nhiều hình thức truyền thông, mạng xã hội để người dân thuận tiện trong việc tra cứu và sử dụng thông tin theo quy định; công khai số điện thoại, hộp thư điện tử của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương; thường xuyên tổ chức các cuộc gặp tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân để lấy ý kiến tham gia vào chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước tại địa phương.

b) Thực hiện điều tra, rà soát, bình xét và công nhận đối tượng hộ nghèo hằng năm theo đúng quy định, hướng dẫn của huyện; thực hiện công khai danh

sách hộ nghèo tại Trụ sở UBND xã, điểm sinh hoạt cộng đồng thôn, khu dân cư... đảm bảo quy định về thời gian công khai, nội dung công khai, địa điểm công khai. Công khai kịp thời những thông tin về chính sách xã hội cho người nghèo để Nhân dân biết, Nhân dân bàn, giám sát thực hiện.

c) Thực hiện đúng, đủ quy định về công khai, minh bạch thu chi ngân sách cấp xã. Bảo đảm việc niêm yết công khai danh mục thu, chi cụ thể để Nhân dân được biết và giám sát; việc công khai phải cụ thể, chi tiết, hình thức công khai phải phù hợp, thuận tiện để người dân có thể tiếp cận và giám sát. Tăng cường công tác giám sát của HĐND cấp huyện, cấp xã, các đoàn thể và Nhân dân; kịp thời ngăn chặn những dấu hiệu tiêu cực, xử lý theo đúng quy định của pháp luật đối với những trường hợp vi phạm các quy định về quản lý tài chính, tài sản công.

d) Công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và khung giá đất; công khai kế hoạch đầu tư của các dự án trên địa bàn và kết quả xử lý các vụ việc qua giám sát ở thôn. Thực hiện đúng quy định về việc tổ chức lấy ý kiến đóng góp của người dân đối với dự thảo về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương. Tiếp thu đầy đủ, giải trình, thông tin kịp thời, xem xét điều chỉnh và công khai để người dân được biết về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương.

1.3. Nội dung “Trách nhiệm giải trình với người dân”

a) Thực hiện tốt công tác tuyên truyền pháp luật khiếu nại, tố cáo, pháp luật hòa giải ở cơ sở trên địa bàn. Cán bộ, công chức, cán bộ không chuyên trách tại UBND xã, thị trấn thực hiện tốt việc tiếp công dân định kỳ, thường xuyên theo quy định; tập trung giải quyết kịp thời, đúng quy định pháp luật đối với các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân tránh gây bức xúc, tạo dư luận không tốt trong Nhân dân.

b) Tổ chức đối thoại với tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư khi phát sinh nội dung, vấn đề bức xúc trong quá trình triển khai nhiệm vụ theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương và những nội dung khác người dân quan tâm và UBND xã, thị trấn xác định cần tổ chức đối thoại.

c) Tăng cường tuyên truyền phổ biến pháp luật với người dân, đẩy mạnh mô hình trợ giúp pháp lý; giới thiệu, hướng dẫn, hỗ trợ, giúp đỡ người dân tiếp cận các dịch vụ tư pháp khi người dân có nhu cầu; phối hợp hiệu quả với Tòa án các cấp trong việc giải quyết hiệu quả các tranh chấp dân sự đảm bảo đúng quy định của pháp luật, dứt điểm, thấu tình đạt lý.

1.4. Nội dung “Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công”

a) Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật, các văn bản có liên quan về phòng, chống tham nhũng bằng nhiều hình thức để cán bộ, công chức, viên chức biết thực hiện và người dân giám sát việc thực hiện. Phát huy vai trò giám sát của HĐND, Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội xã và Nhân dân trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; có chính sách và cơ chế bảo vệ người dân khi thực hiện việc tố cáo hành vi tham nhũng. Tăng cường

thanh tra, kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng, kiểm tra công vụ, việc giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) để kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Công 4 khai báo cáo kết quả phòng, chống tham nhũng hằng năm của huyện trên các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa xã để kịp thời chấn chỉnh, nâng cao chất lượng hoạt động. Đặc biệt chú trọng đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, chống phiền hà sách nhiễu trong lĩnh vực y tế, giáo dục.

c) Thực hiện tốt công tác tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và luân chuyển đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

1.5. Nội dung “Thủ tục hành chính công”

a) Tập trung rà soát, đơn giản hóa TTHC, kiến nghị cấp có thẩm quyền cắt giảm tối đa các TTHC không phù hợp, không cần thiết; kịp thời cập nhật, công bố, công khai đầy đủ các quy định về TTHC.

b) Thực hiện nghiêm các quy định về tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC tại Bộ phận một cửa xã theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; công khai quy trình, thời gian thực hiện, minh bạch phí, lệ phí, công khai kết quả giải quyết TTHC. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá chất lượng hoạt động của Bộ phận một cửa; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương, trách nhiệm của công chức tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC cho tổ chức, cá nhân.

c) Niêm yết địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND xã, Chủ tịch UBND xã tại Bộ phận Một cửa theo đúng quy định.

d) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách TTHC; tăng số lượng các dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

1.6. Nội dung “Cung ứng dịch vụ công”

a) Nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh của mạng lưới y tế tuyến xã

Cải tiến quy trình quản lý trong lĩnh vực khám, chữa bệnh, y tế dự phòng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý thông tin khám chữa bệnh nhằm cắt giảm, đơn giản hóa TTHC. Mở rộng các hình thức đầu tư cơ sở vật chất, đầu tư nâng cấp trang thiết bị hiện đại; tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ tiên tiến để phục vụ công tác khám, chữa bệnh cho Nhân dân. Đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn; bồi dưỡng y đức của đội ngũ cán bộ, viên chức ngành y; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế, giảm sức ép cho y tế tuyến trên. Tăng cường đổi mới toàn diện nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền chính sách bảo hiểm y tế nhằm phát triển người tham gia bảo hiểm y tế đạt chỉ tiêu được giao. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cải cách TTHC

trong lĩnh vực cấp thẻ bảo hiểm y tế và thực hiện có hiệu quả tin học hóa trong khám chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế.

b) Cải thiện chất lượng giáo dục, nhất là giáo dục tiểu học công lập

Cải thiện chất lượng giáo dục các cấp; tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trường lớp, trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học cho các nhà trường. Tiếp tục đầu tư, xây dựng, thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng các tiêu chí của trường chuẩn quốc gia ở các cấp học; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên về năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm và phẩm chất đạo đức. Thiết lập các kênh thông tin để thường xuyên liên hệ trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và rèn luyện của học sinh; tổ chức đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công trên địa bàn để phân tích, đánh giá và xây dựng các giải pháp thực hiện nhằm nâng cao sự hài lòng trong lĩnh vực giáo dục.

c) Cải thiện cơ sở hạ tầng căn bản

Đẩy nhanh tiến độ các công trình lưới điện trọng điểm; khuyến khích các địa phương chủ động thực hiện đầu tư theo hướng xã hội hóa trong việc cải tạo, làm mới hệ thống chiếu sáng công cộng sử dụng đèn Led tiết kiệm điện năng. Nâng cao chất lượng cấp nước sạch; đường giao thông nông thôn; công trình văn hóa, thể thao; công trình bảo vệ môi trường nông thôn; điện nông thôn; các công trình giáo dục, y tế.

d) Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; phòng, chống tội phạm. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động thực hiện các Chương trình phối hợp hoạt động giữa chính quyền cơ sở, các đoàn thể và Nhân dân trong công tác xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh Nhân dân vững mạnh; thực hiện nghiêm quy định về phòng cháy, chữa cháy. Duy trì các mô hình tự quản hiệu quả tại thôn, tổ dân phố; tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; thực hiện tốt các chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy; không để xảy ra các hoạt động tội phạm mới, giảm tội phạm do nguyên nhân xã hội.

1.7. Nội dung “Quản trị môi trường”

a) Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho người dân; tuyên truyền về thực trạng, nguy cơ, tác động từ ô nhiễm môi trường tới cuộc sống con người (nhất là nguồn nước và không khí); trách nhiệm của người dân trong việc bảo vệ môi trường, việc phân loại chất thải.

b) Triển khai thực hiện đầy đủ, có hiệu quả trách nhiệm quản lý nhà nước về quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật. Thực hiện có hiệu quả công tác thu gom, quản lý và xử lý chất thải rắn. Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động bảo vệ môi trường, khuyến khích cá nhân, tổ chức, các thành phần kinh tế tham gia các dịch vụ thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý chất thải và các dịch vụ khác về bảo vệ môi trường.

c) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn xã đặc

biệt đối với các cơ sở có lượng rác thải lớn, các cơ sở chăn nuôi, chế biến nông sản... Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định nhằm đảm bảo tính nghiêm minh, kịp thời và đúng pháp luật.

1.8. Nội dung “Quản trị điện tử”

a) Phổ biến, tuyên truyền để người dân được biết và ứng dụng Công Thông tin điện tử của xã. Nâng cao chất lượng Cổng thông tin điện tử của xã; đổi mới giao diện theo hướng thân thiện, dễ tiếp cận; tăng cường các phương thức tương tác với người dân, nâng cao chất lượng cung cấp thông tin của Cổng thông tin điện tử; công khai thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

b) Tiếp tục triển khai cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau; nâng cao chất lượng phục vụ, tạo sự thuận tiện trong tiếp cận và sử dụng thông tin của người dân và doanh nghiệp. Tăng cường các hình thức tuyên truyền và hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

c) Tuyên truyền tới người dân về tiện ích mạng Internet; nâng cao nhận thức và hành vi sử dụng mạng Internet hiệu quả, văn minh, đúng pháp luật.

d) Tiếp nhận đầy đủ ý kiến, câu hỏi, yêu cầu của người dân trên Cổng/Trang Thông tin điện tử; đảm bảo đăng tải kịp thời phản hồi của UBND xã đối với các vấn đề khúc mắc của tổ chức, công dân.

2. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể (Có Phụ lục kèm theo)

3. Công tác thông tin, tuyên truyền

a) Tăng cường các kênh truyền thông, hình thức truyền thông, thời lượng truyền thông, tần suất truyền thông tới cộng đồng, tới các khu vực dân cư, tới tận người dân. Khuyến khích các phương thức truyền thông mới, phù hợp với điều kiện kinh tế, trình độ, xu hướng của từng khối đối tượng và khu vực dân cư. Chủ động về thời điểm thông tin, nội dung thông tin, tạo điều kiện thuận lợi để người dân kịp thời, dễ dàng tiếp cận thông tin chính thống; chỉ dẫn cách thức, địa điểm, thời gian tiếp cận thông tin; hướng dẫn người dân xử lý thông tin.

b) Nội dung tuyên truyền cần tập trung: hiểu biết về chính sách, pháp luật trong những lĩnh vực gần gũi, sát với đời sống người dân; quyền lợi, nghĩa vụ của người dân trong quá trình sinh sống, học tập, làm việc tại địa phương; trách nhiệm tham gia các hoạt động và đóng góp ý kiến xây dựng chính quyền cơ sở; Pháp lệnh về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; các nội dung, vấn đề mà người dân có quyền được biết, được bàn, được tham gia thực hiện hoặc kiểm tra, giám sát việc thực hiện; trách nhiệm của chính quyền, cán bộ, công chức cấp xã, của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và của Nhân dân trong thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; phổ biến những nỗ lực của các cấp, các ngành, các đơn vị trong vận hành chính quyền, thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn; những thành quả trong phát triển kinh tế - xã hội của huyện và địa phương; quan điểm, thái độ,

quyết tâm và kết quả huyện đã đạt được trong thực hiện an sinh xã hội, dịch vụ công, bảo vệ môi trường, phòng chống tham nhũng, trách nhiệm giải trình của chính quyền...

c) Tuyên truyền tới đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về mục đích, ý nghĩa và kết quả Chỉ số PAPI của xã năm 2023 và những năm qua; chỉ ra những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, trách nhiệm đối với các nội dung tại Chỉ số PAPI; từ đó xác định trách nhiệm của các ngành, các cấp, các tổ chức và cá nhân trong việc cải thiện, nâng cao Chỉ số PAPI trong năm 2024 và những năm tiếp theo.

4. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch

a) Tăng cường công tác kiểm tra; chú trọng kiểm tra đột xuất, chỉ đạo hoặc kiến nghị khắc phục các tồn tại có thời hạn cụ thể; tái kiểm tra việc khắc phục các tồn tại đối với các đơn vị đã được kiểm tra trước đây; chấn chỉnh kịp thời các sai phạm, thiếu sót trong thực thi nhiệm vụ, đặc biệt ở cấp chính quyền cơ sở. Công tác kiểm tra việc thực thi chính sách, thực thi công vụ thực sự đi sâu đi sát vào các nội dung cụ thể, công việc cụ thể của các cấp chính quyền, nhất là cấp cơ sở; có chế tài mạnh đối với các sai phạm, thiếu sót, hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, thực thi công vụ và triển khai thực hiện Kế hoạch; chỉ đạo khắc phục hoặc kiến nghị khắc phục các tồn tại có thời hạn cụ thể.

b) Chủ động phối hợp các cấp, các ngành để đề xuất lồng ghép phù hợp nội dung cải thiện Chỉ số PAPI vào nội dung kiểm tra của các đoàn công tác của cơ quan, đơn vị.

c) Chủ động, tăng cường kiểm tra đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc; chấn chỉnh, khắc phục kịp thời các thiếu sót, tồn tại trong thực hiện chức trách, thực thi công vụ của các tổ chức, cá nhân trong cơ quan nhà nước.

d) Các ngành, đơn vị thuộc UBND xae chịu trách nhiệm tổ chức kiểm tra về nghiệp vụ chuyên ngành theo ngành dọc thuộc lĩnh vực quản lý; tham mưu, kiến nghị UBND xã chấn chỉnh kịp thời các sai phạm, thiếu sót về chuyên môn thuộc lĩnh vực phụ trách, quản lý.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao các ban ngành xã; cán bộ, công chức xã

a) Về việc thực hiện Kế hoạch nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công năm 2024

Trên cơ sở nội dung kế hoạch này, cụ thể hóa, xây dựng và triển khai thực hiện các nhiệm vụ nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công năm 2024. Kế hoạch phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Thời điểm ban hành Kế hoạch chậm nhất 15 ngày làm việc sau thời gian ban hành Kế hoạch nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công trong năm đó của UBND cấp xã.

- Nội dung đầy đủ nhiệm vụ theo Kế hoạch của xã, đảm bảo sản phẩm, phân công trách nhiệm, thời gian hoàn thành cụ thể để làm cơ sở xác định Chỉ số PAPI của đơn vị.

b) Về thực hiện chế độ báo cáo các giải pháp nâng cao Chỉ số PAPI

Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã (qua VP UBND xã) để theo dõi, giám sát thực hiện và tổng hợp báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định. Báo cáo gửi về Phòng Nội vụ: 6 tháng đầu năm trước ngày 05/7/2024 (thời gian chốt số liệu tính từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/6/2024); báo cáo năm trước 05/01/2025 (thời gian chốt số liệu tính từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024).

2. Văn phòng UBND xã

a) Là công chức thường trực giúp UBND xã triển khai thực hiện các nội dung nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công của huyện. Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện của các đơn vị, báo cáo UBND xã theo quy định.

b) Tăng cường công tác kiểm tra, thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, kịp thời phát hiện và đề xuất xử lý nghiêm các cán bộ, công chức có biểu hiện và hành vi tiêu cực, những thiếu sót trong thực thi, cung cấp các dịch vụ công cho người dân.

c) Trên cơ sở kết quả Chỉ số PAPI năm 2023, phối hợp cùng các đơn vị, địa phương tìm hiểu các mô hình, cách làm hay ở các xã, thị trấn có chỉ số PAPI cao, tham mưu UBND xã có giải pháp triển khai trên toàn xã.

3. Công chức Văn hoá – Xã hội xã

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến kế hoạch; đưa tin, bài phản ánh về kết quả triển khai thực hiện để Nhân dân biết, giám sát.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

a) Hàng năm xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai kế hoạch này đến các tổ chức đoàn thể của xã và theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện. Kịp thời có giải pháp khắc phục hoặc kiến nghị UBND xã những tồn tại hạn chế, góp phần nâng cao Chỉ số PAPI của huyện năm 2024 và những năm tiếp theo. Phối hợp, thực hiện vai trò giám sát, phản biện xã hội góp phần nâng cao trách nhiệm giải trình của chính quyền cơ sở đối với người dân.

b) Hướng dẫn Ban công tác mặt trận các thôn phối hợp với Trưởng, phó thôn trong việc tổ chức tuyên truyền trong Nhân dân về 08 nội dung, mục đích, ý nghĩa của Chỉ số PAPI gắn với tuyên truyền, phổ biến pháp luật về Pháp lệnh dân chủ ở xã, phường, thị trấn; tăng cường hiệu quả của các thiết chế đảm bảo trách nhiệm giải trình của chính quyền cơ sở với người dân; lồng ghép với công tác dân vận để người dân cùng phối hợp thực hiện. Công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi để người dân tiếp cận, tham gia vào các chủ trương, chính sách của địa phương.

Trên đây là Kế hoạch nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công xã Nguyễn Trãi năm 2024, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức xã nghiêm túc triển khai, thực hiện

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ huyện;
- TT ĐU –HỆND-UBMTTQ xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Đài truyền thanh xã;
- Công thông tin điện tử xã;
- Trưởng 5 thôn;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Hoàn

Phụ lục
NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA KẾ HOẠCH NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ
VÀ HÀNH CHÍNH CÔNG XÃ NGUYỄN TRÃI NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 22/01/2024 của UBND xã Nguyễn Trãi)

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Tham gia của người dân	a) Tri thức công dân	- Tham mưu UBND xã ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; - Ban hành hướng dẫn về bầu cử Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố;	Triển khai, ban hành đầy đủ	Quyết định, Hướng dẫn	VP UBND xã	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Khi có văn bản, Thông tư hướng dẫn mới của Trung ương
			Tham mưu ban hành hoặc trực tiếp ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp.	100% đơn vị có liên quan ban hành đầy đủ các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương	Công văn, Hướng dẫn	VP UBND xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Khi có văn bản chỉ đạo của Trung ương về bầu cử
			- Phối hợp cung cấp thông tin về các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước để các cơ quan truyền thanh, báo chí thực hiện tuyên truyền, phổ biến; - Đăng thông cáo báo chí và trên cổng thông tin của huyện về cách thức, thủ tục để người dân thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy	- Thông tin, tuyên truyền đầy đủ trên các phương tiện thông tin, đại chúng các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước để người dân được biết và tìm hiểu; - Người dân và	Bài đăng các thông tin	Văn phòng UBND xã	Các ban, ngành xã; Các cơ quan, đơn vị có liên quan, các thôn	Khi có chủ trương, chính sách mới

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			định.	doanh nghiệp nắm đầy đủ các thông tin để thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định.				
			Công khai Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025 của tỉnh Hưng Yên (các nội dung có liên quan) để lấy ý kiến cử tri trên địa bàn	Công khai đầy đủ thông tin về Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025 của tỉnh Hưng Yên (các nội dung có liên quan)	Các hình thức công khai khác nhau: Tại trụ sở, trên Cổng thông tin của cấp xã, tại các nhà văn hóa xã, nhà văn hóa các thôn, tổ dân phố	VP UBND xã	Các ban, ngành xã, đơn vị tư vấn	Quý II/2024
		b) Cơ hội tham gia	Công khai đầy đủ các nội dung theo quy định tại Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở	100% các cơ quan, đơn vị, UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện công khai đầy đủ các nội dung theo quy định của Luật và hướng dẫn thi hành các Nghị định	Quyết định, Công văn, Thông báo,..	Các phòng, ban, ngành xã	Ủy ban Mặt trận tổ quốc, các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2024
			Được tham gia, hiểu biết các biện pháp đảm bảo thực hiện dân chủ ở cơ sở	Tham mưu ban hành Nghị quyết đảm bảo thực hiện các biện pháp đảm bảo	Dự thảo Nghị quyết đảm bảo thực hiện các biện pháp đảm bảo thực hiện dân chủ	VP UBND xã	Ủy ban Mặt trận tổ quốc, các cơ quan, đơn vị có	Năm 2024

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
				thực hiện dân chủ ở cơ sở	ở cơ sở		liên quan	
		c) Chất lượng bầu cử trưởng thôn, tổ trưởng dân phố	Lập danh sách tham gia tập huấn về Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở	Tập huấn đầy đủ theo quy định của Trung ương và để triển khai Luật thực hiện dân chủ tới cả các thôn, tổ dân phố trên địa bàn	Danh sách	VP UBND xã	Các ban, ngành xã; Các cơ quan, đơn vị có liên quan, các thôn	Quý III/2024
			Chủ trì hoặc phối hợp ban hành kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở	Kiểm tra việc thực hiện dân chủ ở cơ sở trong kế hoạch kiểm tra chuyên môn của cơ quan, đơn vị	Kế hoạch, Công văn	VP UBND xã	Các ban, ngành xã; Các cơ quan, đơn vị có liên quan, các thôn	Năm 2024
			Kiểm tra, giám sát việc bầu Trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố trên địa bàn quản lý.	Kiểm tra quy trình các bước thực hiện việc bầu Trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố	Kế hoạch	VP UBND xã	Ủy ban Mặt trận tổ quốc, các cơ quan, đơn vị có liên quan	Khi thực hiện bầu Trưởng thôn
			Hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã	Đảm bảo việc lấy ý kiến cử tri về chủ trương sắp xếp ĐVHC tại các cơ quan, địa phương có liên	Công văn, kế hoạch, hướng dẫn	VP UBND xã	Ủy ban Mặt trận tổ quốc, các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I/2024

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
				quan đạt tỷ lệ trên 50% khi xin ý kiến lần 1				
		d) Đóng góp tự nguyện	Thực hiện đánh giá kết quả thực hiện dân vận chính quyền tại các cơ quan, đơn vị;	Tự đánh giá	Kế hoạch; Báo cáo	VP UBND xã	Ban Dân vận Đảng ủy	Thường xuyên
			Yêu cầu việc đánh giá kết quả công tác dân vận hằng năm phải có báo cáo việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện của người dân, lấy ý kiến người dân đối với việc tham gia đóng góp tự nguyện để thực hiện các dự án công cộng, đánh giá hoạt động của Ban Giám sát đầu tư cộng đồng	Tự đánh giá	Báo cáo, biên bản,...	Ban Dân vận Đảng ủy	Ủy ban Mặt trận tổ quốc, các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
2	Việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị	a) Ban hành nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị	Ban hành Quy chế làm việc, Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị	Ban hành	Quyết định ban hành nội quy, quy chế của cơ quan	Văn phòng UBND xã	Công chức VH XH, các ban ngành đoàn thể xã	Năm 2024
		b) Công khai những việc để cán bộ, công chức, viên chức biết theo quy định của pháp luật	- Công khai những nội dung sau: 1. Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của cơ quan, đơn vị. 2. Kế hoạch công tác hàng năm, hàng quý, hàng tháng của cơ quan, đơn vị.	Ban hành	Thông báo, Quyết định, Báo cáo	VP UBND xã	Công chức Tài chính KT	Năm 2024

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			<p>3. Kinh phí hoạt động hàng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hàng năm của cơ quan, đơn vị; tài sản, trang thiết bị của cơ quan, đơn vị; kết quả kiểm toán.</p> <p>4. Tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc của viên chức; đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại công chức, viên chức; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức; các đề án, dự án và việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan, đơn vị.</p> <p>5. Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong cơ quan, đơn vị đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có</p>					

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			<p>nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật.</p> <p>6. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ cơ quan, đơn vị.</p> <p>7. Các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị.</p> <p>8. Kết quả tiếp thu ý kiến của cán bộ, công chức, viên chức về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của người đứng đầu cơ quan, đơn vị đưa ra lấy ý kiến cán bộ, công chức, viên chức</p> <p>9. Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của cơ quan, đơn vị.</p>					
		c) Ban Thanh tra nhân dân tại cơ quan, đơn vị	Kiện toàn Ban Thanh tra nhân dân theo nhiệm kỳ hoặc đột xuất khi có nhu cầu.	Thực hiện Kiện toàn	Quyết định	Đảng ủy xã	UBMTTQ xã	Năm 2024
		d) Hoạt động giám sát của Ban Thanh tra nhân dân	Ban hành Chương trình, kế hoạch hoạt động giám sát của Ban Thanh tra nhân dân	Ban hành	Chương trình, Quyết định, Kế hoạch	Đảng ủy xã	UBMTTQ xã	Năm 2024
3	Công khai, minh bạch trong việc ra quyết định	a) Tiếp cận thông tin	Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục tuyên truyền, phổ biến nội dung của Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản	Thực hiện tuyên truyền, phổ biến	<ul style="list-style-type: none"> - Các văn bản triển khai, báo cáo; - Các hình thức Công khai.... 	Công chức Tư pháp Hộ tịch	Các ban, ngành và các thôn	Thường xuyên

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin.					
			Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương (<i>cơ quan cung cấp thông tin</i>) trong việc thực hiện trách nhiệm cung cấp thông tin theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin	100% cơ quan, đơn vị được kiểm tra, hướng dẫn lồng ghép trong việc kiểm tra công tác PBGDPL và chuẩn tiếp cận pháp luật hoặc công tác tư pháp	Các văn bản triển khai, báo cáo.	Công chức Tư pháp Hộ tịch	Các ban, ngành và các thôn	Theo Kế hoạch
			Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND đã ban hành liên quan đến quyền tiếp cận thông tin, tham mưu, đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế cho phù hợp với Luật Tiếp cận thông tin.	100% cơ quan, đơn vị tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND đã ban hành liên quan đến quyền tiếp cận thông tin	Báo cáo kết quả lồng ghép trong báo cáo kết quả công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát VBQPPL	Công chức Tư pháp Hộ tịch	Các ban, ngành và các thôn	Quý III/2024
		b) Công khai minh bạch danh sách hộ nghèo	Công tác chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo (trong đó có nội dung thực hiện công khai minh bạch, danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo)	100 % đơn vị có ban hành văn bản	Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn (hướng dẫn, công văn...)	Công chức VHXX (theo dõi Lao động, Thương binh và Xã)	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã và các đoàn thể liên quan	Thường xuyên, định kỳ

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			Kiểm tra/giám sát tình hình thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo: - Đơn vị được kiểm tra: UBND cấp huyện. - Đơn vị được kiểm tra: UBND cấp xã (trong đó có nội dung kiểm tra/ giám sát công khai minh bạch danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo)	- Từ 70% các thôn trở lên được kiểm tra/giám sát	Báo cáo kết quả kiểm tra/giám sát hoặc biên bản kiểm tra/giám sát tại đơn vị được kiểm tra	Công chức VHXH (theo dõi Lao động, Thương binh và Xã)	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã và các đoàn thể liên quan	Thường xuyên (nếu có), định kỳ
			Tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát: tập trung vào danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo của năm	100% các thôn/tổ dân phố có tổ chức họp; từ 70% hộ gia đình có tên trong Danh sách hộ gia đình cần rà soát và từ 20% hộ gia đình khác trở lên trên địa bàn cấp xã tham dự họp	Biên bản kết quả họp dân để thống nhất kết quả rà soát (mẫu theo hướng dẫn)	Công chức VHXH (theo dõi Lao động, Thương binh và Xã)	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã và các đoàn thể liên quan	Thường xuyên (nếu có), định kỳ
			Thực hiện việc niêm yết công khai danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo tại nhà văn hóa hoặc nhà sinh hoạt cộng đồng thôn và trụ sở UBND cấp xã; thông báo qua đài truyền thanh cấp xã trong thời gian 03 ngày làm việc	100% cấp xã thực hiện	Biên bản hoặc thông báo niêm yết công khai hoặc xác nhận thông báo công khai danh sách hộ nghèo của đài truyền thanh cấp xã (thể hiện đầy đủ nội dung, thời gian niêm yết và	Công chức VHXH (theo dõi Lao động, Thương binh và Xã)	Thôn, Đài truyền thanh xã	Thường xuyên (nếu có), định kỳ

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
					kèm theo danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo)			
		c) Công khai minh bạch ngân sách xã, phường	Thực hiện công khai thu, chi ngân sách đảm bảo theo quy định tại các Điều 15, 16, 17, 18, Thông tư số 343/2016TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính	Công khai	Các Quyết định Công khai kèm theo biểu mẫu theo quy định	Công chức Tài chính Kế toán xã	Các đơn vị có liên quan	Hàng quý, 06 tháng, năm
		d) Công khai quy hoạch sử dụng đất/kế hoạch sử dụng đất	UBND cấp xã công bố công khai QHKHSDĐ tại trụ sở cơ quan, trên cổng thông tin của UBND cấp xã; công bố công khai nội dung QH,KHSDĐ cấp huyện có liên quan đến xã tại trụ sở UBND xã	100% UBND cấp huyện, xã thực hiện công bố công khai	Văn bản triển khai việc công bố công khai; - Hình ảnh, tài liệu chứng minh việc công bố công khai tại trụ sở cơ quan và cổng thông tin điện tử	Công chức Địa chính Xây dựng xã	Các thôn	Thực hiện sau khi QHKHSDĐ được phê duyệt; - Việc công bố công khai thực hiện chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định, phê duyệt
4	Trách	a) Mức độ và	Bố trí địa điểm tiếp công	100% số lượng đơn	Định kỳ báo cáo	VP UBND	Các cán bộ	Thường

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	nhiệm giải trình với người dân	hiệu quả trong tiếp xúc với chính quyền	dân, ban hành nội quy quy chế, cử cá bộ tiếp dân, tổ chức việc tiếp công dân để giải đáp những thắc mắc, kiến nghị, phản ánh	thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được tiếp nhận, giải đáp và xử lý theo quy định	kết quả tiếp công dân, phân loại, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo kiến nghị, phản ánh	xã	công chức chuyên môn	xuyên
		b) Giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh	Thực hiện công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh theo thẩm quyền	100% số lượng đơn thư khiếu nại, tố cáo được giải quyết đúng quy định về thẩm quyền và trình tự thủ tục	Báo cáo kết quả giải quyết trong kỳ, tỷ lệ đơn thư được giải quyết theo quy định	VP UBND xã	Các cán bộ công chức chuyên môn	Thường xuyên
		c) Tiếp cận dịch vụ tư pháp	Đẩy mạnh rà soát các quy định, TTHC, qua đó kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền công bố danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới thuộc lĩnh vực quản lý của ngành Tư pháp ở địa phương. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC cho người dân và tổ chức; phấn đấu 100% TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tạo điều kiện thuận lợi và cắt giảm chi phí đi lại cho tổ chức, cá nhân.	Phấn đấu 100% TTHC ngành Tư pháp được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình	Báo cáo kết quả công tác kiểm soát TTHC định kỳ	Công chức Tư pháp Hộ tịch xã	Các cán bộ công chức chuyên môn	Định kỳ theo quý
			Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác trợ giúp pháp lý, trọng tâm là việc tham gia tố tụng của trợ giúp viên	100% nhu cầu trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý được	Các văn bản triển khai, báo cáo	Công chức Tư pháp Hộ tịch xã	Các cán bộ công chức chuyên môn	Năm 2024

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			pháp lý, đảm bảo thực hiện trợ giúp pháp lý hiệu quả, chất lượng; đáp ứng kịp thời 100% nhu cầu trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý. Tăng cường hoạt động truyền thông tại cơ sở và đổi mới hình thức truyền thông phù hợp.	thực hiện				
			Tạo điều kiện để các tổ chức ngoài công lập hoạt động trong lĩnh vực tư pháp hoạt động thuận lợi, đúng quy định.	100% các tổ chức hỗ trợ tư pháp hoạt động thuận lợi, đúng quy định khi có đề nghị.	Văn bản triển khai, báo cáo	Công chức Tư pháp Hộ tịch xã	Các tổ chức hành nghề hỗ trợ tư pháp	Thường xuyên
5	Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công	a) Kiểm soát tham nhũng trong chính quyền địa phương	Tăng cường kiểm tra định kỳ, đột xuất về kỷ cương hành chính, thực thi công vụ; sử dụng và quản lý ngân sách, công quỹ; giải quyết TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng	50% thôn được kiểm tra	Kế hoạch kiểm tra	Ban thanh tra nhân dân	Công chức Địa chính Xây dựng; Tài chính Kế toán	Thường xuyên
		b) Kiểm soát tham nhũng trong cung ứng dịch vụ công Y tế, Giáo dục	Xây dựng và công khai các dịch vụ công Y tế, Giáo dục tại đơn vị, địa phương theo chứng năng, nhiệm vụ quản lý	100% đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được phân công thực hiện công khai các dịch vụ công về Y tế, Giáo dục	Báo cáo kết quả tỷ lệ người dân được tiếp cận các dịch vụ công Y tế, Giáo dục khi có nhu cầu	Trạm y tế xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
		c) Công bằng trong tuyển	Xây dựng kế hoạch và công khai kế hoạch tuyển dụng	100% đơn vị thực hiện việc xây	Báo cáo mức độ tiếp cận của người	VP UBND xã	Các ngành đoàn thể xã	Thường xuyên

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
		dụng vào khu vực công	vào khu vực công	dụng và công khai kế hoạch tuyển dụng khi có nhu cầu tuyển dụng	dân và kết quả tuyển dụng vào khu vực công			
		d) Quyết tâm chống tham nhũng của chính quyền địa phương	Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	100% đơn vị thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	Kế hoạch và tài liệu tuyên truyền kèm theo; Báo cáo tỷ lệ cán bộ, công chức và người dân nắm bắt được những quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng	Công chức Tư pháp Hộ tịch xã	Các ngành đoàn thể xã; Công chức UBND xã	Thường xuyên